

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151 / 2020/HSST

Ngày 31 / 12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đinh Thị Ngọc Hà
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Viết Ty
Ông Trịnh Xuân Nguyên
- *Th- ký toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Mai Thị Thanh Nga
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hòa Bình tham gia phiên toà:*
bà Nguyễn Thanh Hòa – KSV sơ cấp.

Mở phiên toà công khai tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hòa Bình tỉnh Hoà Bình. Vào hồi 10 giờ 10 phút ,ngày 31 tháng 12 năm 2020 để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 140 /2020 /HSST ngày 19/ 11/2020 đối với các bị cáo :

1 Nguyễn Thế T , sinh năm 1976.

Nơi ĐKKHKT : xóm Chúc Sơn xã Toàn Sơn huyện Đà Bắc tỉnh Hòa Bình .

Chỗ ở : Tổ 14 Phường Đồng Tiến,thành phố Hòa Bình,tỉnh Hòa Bình.

Dân tộc : Kinh - Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo : không

Trình độ học vấn : 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ;

Con ông: Nguyễn Xuân T sinh năm 1953.

Con bà: Vũ Thị M (đã chết).

Hiện trú tại : xóm Chúc Sơn xã Toàn Sơn huyện Đà Bắc tỉnh Hòa Bình .

Có vợ là Xa Thị H sinh năm 1976 (đã ly hôn năm 2007).

Có ba con con lớn nhất sinh năm 1995,còn nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án,tiền sự : không

Nhân thân :

+ Năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc tỉnh Hòa Bình xử phạt 25 tháng 07 ngày tù nh-ng cho h- ởng án treo về tội về tội “ Trộm cắp tài sản”.Bản án số 13/2009/HSST ngày 30/12/2009 .

+ Năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình tỉnh Hòa Bình xử phạt 42 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.Bản án số 113/2012/HSST.Ngày 31/7/2012

Tổng hợp với hình phạt 25 tháng 07 ngày tù của Bản án số 13/2009/HSST ngày 31/12/2009 bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 67 tháng 07 ngày tù. Nguyễn Thế Tùng kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt ,sau đó rút đơn,Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình có quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 20/2012/HSPT-QĐ ngày 18/9/2012.Đã chấp hành án xong ngày 20/12/2016.

Hiện bị cáo đang bị giữ,tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hòa Bình từ ngày 24/7/2020 đến nay.

Bị cáo đ- ợc trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2- Nguyễn Văn B .Tên gọi khác : không, sinh năm 1965.

Nơi ĐKHKTT : Tổ 10 Ph- ờng Đồng Tiến thành phố Hòa Bình tỉnh Hòa Bình

Dân tộc : Kinh - Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo : không

Trình độ học vấn : 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do ;

Con ông: Nguyễn Văn Q sinh năm 1945.

Hiện trú tại Thị trấn Ngọc Hồi tỉnh Gia lai.

Con bà: Lê Thị L, sinh năm 1946 (đã chết).

Vợ là Nguyễn Thị T ly hôn năm 2004.Có 01 con sinh năm 1991 hiện ở Thái Nguyên.

Tiền án : 02.

+ Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Ch- ơng Mỹ thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” .Bản án số 13/2010/HSST.Ngày 10/3/2010.

+ Năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế tỉnh Thừa Thiên Huế, xử phạt 02 năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” .Bản án số 82/2018/HSST.Ngày 22/5/2018.Chấp hành xong ngày 17/11/2019.

Tiền sự : không.

Nhân thân :

+ Năm 1988 bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản ”

+ Năm 1989 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 05 năm tù về tội “ Phá hủy công trình ,ph- ơng tiện quan trọng về an ninh quốc gia ” Bản án số 19.Ngày 27/10/1989..

+ Năm 1993 bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình tỉnh Hòa Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “ Trốn khỏi nơi giam giữ ” cộng với hình phạt ch- a thi hành tại Bản án số 19.Ngày 27/10/1989 thành hình phạt chung là 05 năm 06 tháng 06 ngày tù.Bản án số 11 ngày 30/3/1993.

Hiện bị cáo đang bị giữ,tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hòa Bình từ ngày 24/7/2020 đến nay.

Bị cáo đ- ọc trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Ng- ời bị hại:

- Chị Xa Thị Q sinh năm 1990.

Trú tại : Tổ 08 Ph- ường Hữu Nghị thành phố Hòa Bình tỉnh Hòa Bình.Vắng mặt

- Anh D- ơng Văn T sinh năm 1984.

Trú tại: xóm Tân Pheo huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 23/7/2020 tại nhà trọ của Nguyễn Thế T ở Tổ 14,phường Đồng Tiến ,thành phố Hòa Bình.Nguyễn Thế T đã rủ Nguyễn Văn B đi sang khu vực bờ trái Sông Đà để trộm cắp xe máy,B đồng ý.Nguyễn Thế T lấy xe mô tô BKS 28S6-8452 của T chở Nguyễn Văn B ngồi đằng sau đi quanh khu vực khu chuyên gia thuộc Phường Hữu Nghị,thành phố Hòa Bình,tỉnh Hòa Bình mục đích tìm kiếm sơ hở để trộm cắp tài sản,trên đường đi T phân công B làm nhiệm vụ cảnh giới còn T sẽ là người trực tiếp trộm cắp tài sản.Đến khoảng 12h30 phút cả hai đi đến đường Hòa Bình thuộc khu vực tổ 08 phường Hữu Nghị,thành phố Hòa Bình ,tỉnh Hòa Bình,tỉnh Hòa Bình.T quan sát thấy có 01 (một) chiếc xe mô tô BKS 28 D1-063.00 đang để trước cửa nhà không có người trông giữ,T dừng xe,bảo B đứng cảnh giới ,rời đi một mình về phía chiếc xe mô tô,dùng tay phải sử dụng vạm và tay công phá ổ khóa xe ,sau khi phá được ổ khóa T ngồi lên xe ,khởi động máy rồi điều khiển xe đi về hướng ngầm dè đi về nhà trọ của mình,còn B điều khiển xe mô tô 28S6 – 8452 quay ngược lại đường Hữu Nghị đi về nhà trọ của T ,tại đây T mở cốp xe vừa trộm cắp được thấy bên trong cốp có 01 chiếc ví da ,đăng ký xe và giấy tờ tùy thân của chị Xa Thị Q sinh năm 1990 trú tại : tổ 08 phường Hữu Nghị,thành phố Hòa Bình,tỉnh Hòa Bình.T giữ lấy đăng ký xe còn những giấy tờ khác T đưa cho B mang đi cất dấu.

Ngày 24/7/2020 Nguyễn Thế T cùng Nguyễn Văn B điều khiển xe mô tô BKS 28D1-063.00 đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Nguyễn Chính D sinh năm 1962 thuộc khu vực Dốc kềm,xã Mông Hóa ,thành phố Hòa Bình tỉnh Hòa Bình để thay ổ khóa xe,sau đó tiếp tục đi đến huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình để tìm nơi tiêu thụ tài sản.Do không bán được ,T và B quay lại thành phố Hòa Bình,tại đây T và B bị tổ công tác Công an thành phố Hòa Bình phát hiện đang điều khiển xe mô tô BKS 28D1-063.00 là vật chứng trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 23/7/2020 nên đưa về trụ sở để xác minh làm rõ.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hòa Bình đã tiến hành khám xét chỗ ở đối với Nguyễn Thế T ,tại đây đã phát hiện và thu giữ 01 chiếc ví da hình chữ nhật màu nâu cùng giấy tờ tùy thân của Xa Thị Q ,các dụng cụ dùng để sửa xe máy ,01 vạm kim loại phá khóa và 01 xe mô tô BKS 28S6-8452.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 59/KL -HĐĐGTS ngày 29/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hòa Bình kết luận : *01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave alpha ,màu sơn đỏ ,đen ,bạc BKS 28D1 -063.00 ,tình trạng đã qua sử dụng ,trị giá 9.000.000đ (Chín triệu đồng) ; 01 chiếc ví da hình chữ nhật ,màu nâu ,tình trạng đã qua sử dụng trị giá 10.000đ (Mười nghìn đồng).Tổng cộng : 9.010.000đ (Chín triệu không trăm mười nghìn đồng).*

Vật chứng vụ án :

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave alpha ,màu sơn đỏ ,đen ,bạc BKS 28D1 -063.00 ,tình trạng đã qua sử dụng ,quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra xác minh được là tài sản chung của anh Dương văn T và chị Xa Thị Q

- 01 Đăng ký xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave alpha ,màu sơn đỏ ,đen ,bạc BKS 28D1 -063.00 mang tên anh Dương Văn T.

- 01 chiếc ví da hình chữ nhật ,màu nâu ,đã qua sử dụng.

- 01 thẻ Ngân hàng BIDV mang tên Xa Thị Q

- 01 giấy phép lái xe mang tên Xa Thị Q

- 05 ảnh thẻ cỡ 2x3 của Xa Thị Q.

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho người bị hại chị Xa Thị Q.

- 01 (một) vạm kim loại màu trắng bạc 08CENTURY8

- 01 bộ dụng cụ sửa chữa xe mô tô ,01 xe mô tô BKS 28S6 -8452 thu giữ trong quá trình điều tra được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình chờ xử lý.

Ngoài số tài sản bị trộm cắp nêu trên chị Xa Thị Q còn khai bị mất số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) để trong chiếc ví da ,do chưa đủ căn cứ để kết luận trong vụ án này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh,làm rõ và xử lý sau.

Bản cáo trạng số: 125/ CT-VKS ngày 19/ 11 /2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thế T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015.

Nguyễn Văn B về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 điều 173 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 BLHS năm 2015 xử phạt : Nguyễn Thế T mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 BLHS năm 2015 xử phạt Nguyễn Văn B mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS :

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vạm kim loại màu trắng bạc 08CENTURY8 .

-Tịch thu xung công : 01 xe mô tô BKS 28 S6 -8452 kèm 01 bộ dụng cụ sửa chữa xe mô tô

Ngoài ra các bị cáo còn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát luận tội các bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản luận tội và không có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên ,các bị cáo ,ng- ời bị hại và những ng- ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng : Trong quá trình điều tra, truy tố, các quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra công an thành phố Hòa Bình, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều tuân theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo Nguyễn Thế T ,Nguyễn Văn B ,người bị hại, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng, do vậy các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đều được thực hiện hợp pháp.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay người bị hại là chị Xa Thị Q ,anh Dương Văn T vắng mặt nhưng đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án và có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng Pháp luật.

Về nội dung : Ngày 23/7/2020 Nguyễn Thế T ,Nguyễn Văn B đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Dương Văn T ,chị Xa Thị Q để thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave alpha ,màu sơn đỏ ,đen ,bạc

BKS 28D1 -063.00 trị giá 9.000.000đ (Chín triệu đồng) và 01 chiếc ví da trị giá 10.000đ (Mười nghìn đồng) tại Tổ 08 Phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình. Trong quá trình mang tài sản đi tiêu thụ thì bị Công an thành phố Hòa Bình phát hiện bắt giữ.

Trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các chứng cứ xác định bị cáo có tội gồm có: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản ảnh nhận dạng ,biên bản khám nghiệm hiện trường,bản tự khai, biên bản lấy lời khai của Nguyễn Thế T ,Nguyễn Văn B; đơn trình báo, biên bản lấy lời khai của người bị hại Dương Văn T ,Xa Thị Q ; bản ảnh hiện trường;sơ đồ hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ,kết luận định giá và các giấy tờ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thế T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS ,Nguyễn Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình đã truy tố.Việc truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản ” là đúng người,đúng tội,đúng pháp luật.

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được rằng hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng do sống buông thả, coi thường pháp luật, lười lao động,các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người khác lén lút trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân .

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra : Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn,Bị cáo T giữ vai trò chính là người khởi xướng rủ bị cáo B đi tìm tài sản trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân,chuẩn bị công cụ phạm tội là vạm phá khóa xe mô tô, là người điều khiển xe mô tô chở bị cáo B đi tìm tài sản trộm cắp,là người thực hiện hành vi trộm cắp và là người chở B đi tìm nơi tiêu thụ tài sản.

Bị cáo B là người quan sát cảnh giới cho bị cáo T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. vì vậy HĐXX sẽ căn cứ theo Điều 17 và Điều 58 BLHS 2015 để xem xét tính chất,mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn B thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích của hai bản án .Bản án số 13/2010/HSST.Ngày 10/3/2010 Tòa án nhân dân huyện Ch- ong Mỹ thành phố Hà Nội và Bản án số 82/2018/HSST.Ngày 22/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Huế tỉnh Thừa Thiên Huế lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS .

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt HĐXX xem xét quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Thế T, Nguyễn Văn B đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên, khi quyết định hình phạt, HĐXX xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về vật chứng vụ án:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave alpha, màu sơn đỏ, đen, bạc BKS 28D1 -063.00, tình trạng đã qua sử dụng, quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra xác minh được là tài sản chung của anh Dương Văn T và chị Xa Thị Q

- 01 Đăng ký xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave alpha, màu sơn đỏ, đen, bạc BKS 28D1 -063.00 mang tên anh Dương Văn T.

- 01 chiếc ví da hình chữ nhật, màu nâu, đã qua sử dụng.

- 01 thẻ Ngân hàng BIDV mang tên Xa Thị Q

- 01 giấy phép lái xe mang tên Xa Thị Q

- 05 ảnh thẻ cỡ 2x3 của Xa Thị Q.

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho người bị hại chị Xa Thị Q.

- 01 (một) vạm kim loại màu trắng bạc 08CENTURY8, không có giá trị sử dụng HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô BKS 28 S6 -8452 kèm 01 bộ dụng cụ sửa chữa xe mô tô. Đây là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng để trộm cắp tài sản HĐXX tịch thu xung công.

Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Dương Văn Tý, chị Xa Thị Q không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 BLHS năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thế T.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 , Điều 58 BLHS năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn B.

Và các điều 47 BLHS và Điều 106 , Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự ; điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh : Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế T , Nguyễn Văn B phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2 .Về hình phạt xử phạt :

Nguyễn Thế T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2020.

Nguyễn Văn B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2020.

3. Về vật chứng :

- Tịch thu tiêu hủy : 01 (một) vạm kim loại màu trắng bạc 08CENTURY8.

- Tịch thu xung công : 01 xe mô tô BKS 28 S6 -8452 kèm 01 bộ dụng cụ sửa chữa xe mô tô. Được ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng số 32 /BB ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình.

4 - Về án phí : mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

5 - Quyền kháng cáo : trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo, ng- ời bị hại, có quyền kháng cáo theo luật định. Trường hợp vắng mặt thời hạn được tính từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hoà Bình; VKSTHB
- Sở t- pháp, CATP Hoà Bình;
- VKSND TP Hoà Bình;
- Chi cục THADS TP Hoà Bình;
- CATP Hoà Bình;
- Các bị cáo; người bị hại

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình; Sở t- pháp
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP Hòa Bình;
- CATP Hòa Bình;
- Các bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hoà Bình; Sở t- pháp
- VKSND TP Hoà Bình;
- Chi cục THADS TP Hoà Bình;
- CATP Hoà Bình;
- Các bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 11 giờ 30 ngày 31 tháng 12 năm 2020

Tại phòng nghị án- Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Bà Đinh Thị Ngọc Hà

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Viết Ty

Ông Trịnh Xuân Nguyên.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 140/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo :

1 Nguyễn Thế Tùng , sinh năm 1976.

Nơi ĐKHKTT : xóm Chúc Sơn xã Toàn Sơn huyện Đà Bắc tỉnh Hòa Bình .

Chỗ ở : Tổ 14 Phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

2- Nguyễn Văn Bình. Tên gọi khác : không, sinh năm 1965.

Nơi ĐKHKTT : Tổ 10 Ph- ường Đồng Tiến thành phố Hòa Bình tỉnh Hòa Bình

Căn cứ điều 299 và điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được xem xét tại phiên toà; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1- Những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, do bị cáo, người tham gia tố tụng cung cấp đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2- Về tội danh: Trộm cắp tài sản

Kết quả biểu quyết: 3/3 .

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, Điều 17, Điều 38 , Điều 58 BLHS năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thế Tùng.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 , Điều 58 BLHS năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn Bình.

Và các điều 47 BLHS và Điều 106 , Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự ; điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về hình phạt:

Nguyễn Thế Tùng 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2020.

Nguyễn Văn Bình 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2020.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về vật chứng :

- Tịch thu tiêu hủy : 01 (một) vạm kim loại màu trắng bạc 08CENTỦY8.

- Tịch thu xung công : 01 xe mô tô BKS 28 S6 -8452 kèm 01 bộ dụng cụ sửa chữa xe mô tô.Được ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng số 32 /BB ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình.

Kết quả biểu quyết: 3/3

5. Về án phí : mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3

6. Quyền kháng cáo : trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo, ng- ời bị hại, có quyền kháng cáo theo luật định. Trường hợp vắng mặt thời hạn được tính từ ngày nhận được bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 12 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TP Hòa Bình, ngày 27 tháng 9 năm 2018

BIÊN BẢN PHIÊN TÒA HÌNH SỰ SƠ THẨM

Vào hồi 9 giờ 10 phút ngày 27 tháng 9 năm 2018

Tại trụ sở TAND Thành phố Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với các bị cáo:

Phạm Văn Quy, Hà Văn Cường, Nguyễn Văn Ước

Đều bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 bộ luật hình sự

Theo cáo trạng số 68 ngày 28 tháng 8 năm 2018

Vụ án đ- ọc xét xử công khai.

I/Những ng- ời tiến hành tố tụng:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Bà Đinh Thị Ngọc Hà

- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Đạt

Bà Ngô Thị Như Hoa

- *Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên toà:* Bà Bùi Thị Thảo

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hoà Bình tham gia phiên toà:*

Ông Khuất Duy Xuân Quý. Kiểm sát viên sơ cấp

II/ Những ng- ời tham gia tố tụng:

*** Bị cáo:**

1/ Phạm Văn Quy, sinh năm 1991.

Nơi cư trú : Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc : Kinh - Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo : không

Trình độ văn hóa : 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ;

Con ông: Phạm Văn Cứ (đã chết)

Con bà: L- ơng Thị Bình, sinh năm 1957.

Hiện trú tại Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Tiền án ,Tiền sự : Không

Hiện bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên (Theo lệnh của cơ quan tố tụng thành phố Điện Biên phủ) đ- ọc trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2/ Hà Văn C- ờng, sinh năm 1991.

Nơi cư trú : Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc : Kinh - Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo : không

Trình độ văn hóa : 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ;

Con ông: Hà Văn Ngân sinh năm 1964

Con bà: L- ơng Thị Uyên, sinh năm 1965.

Hiện đều trú tại Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Tiền án, tiền sự : Không.

Nhân thân : Ngày 4/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản ” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo bản án số 70/2016/HSST.

Ngày 22/11/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản ” theo bản án số 107/2016/HSST.

Hiện bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Thanh Lâm theo Quyết định thi hành án số 148/2016/QĐ - CA ngày 26/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình đ- ọc trích xuất có mặt tại phiên tòa.

3/ Nguyễn Văn Ước, sinh năm 1994.

Nơi cư trú : Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc : Kinh - Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo : không

Trình độ văn hóa : 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ;

Con ông: Nguyễn Văn Nghìn (đã chết)

Con bà: Trần Thị Loan, sinh năm 1958.

Hiện đều trú tại Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Có vợ: Lâm Thị Yến sinh năm 1999. Có 01 con là Nguyễn Lâm Đức Anh sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự : Không.

Nhân thân : Ngày 4/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên xử phạt 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản ” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo bản án số 70/2016/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 24/12/2017.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương hôm nay vắng mặt tại phiên tòa.

*** Ng- ời bị hại:**

- Anh Nguyễn Ngọc Hùng sinh năm 1961.

Trú tại: SN 12 Tổ 9, phường Phương Lâm, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Phạm Văn Giang sinh năm 1986,

Trú tại: Tiểu khu 4 Thị trấn Mai Châu huyện Mai Châu tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt)

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN TOÀ

- Chủ tọa phiên tòa tuyên bố khai mạc phiên tòa và đọc Quyết định đưa vụ án ra xét xử;

- Thư ký tòa án báo cáo danh sách những người tham gia tố tụng được triệu tập đến phiên tòa.

- Chủ tọa phiên tòa kiểm tra căn cước của những người tham gia tố tụng, giải thích về quyền và nghĩa vụ của họ tại phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Ước vắng mặt không có lý do; người bị hại Nguyễn Ngọc Hùng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Văn Giang đều vắng mặt.

- HĐXX vào phòng nghị án hội ý. Sau khi thảo luận, HĐXX căn cứ vào các Điều 290; 292; 297; 299 của Bộ luật tố tụng hình sự quyết định hoãn phiên tòa. Chủ tọa phiên tòa đọc quyết định hoãn phiên tòa số 21/2018/HSST ngày 27/9/2018. Thời gian và địa điểm mở lại phiên tòa được thông báo như sau:

Vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 12/10/2018

Địa điểm: Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa bình

Phiên tòa kết thúc vào 10 giờ ngày 27 tháng 9 năm 2018

Thư ký ghi biên bản phiên tòa

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

TP Hòa Bình, ngày 12 tháng 10 năm 2018

BIÊN BẢN PHIÊN TÒA HÌNH SỰ SƠ THẨM

Vào hồi 8 giờ 00 phút ngày 12 tháng 10 năm 2018

Tại trụ sở TAND Thành phố Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với các bị cáo:

Phạm Văn Quy, Hà Văn Cường, Nguyễn Văn Ước

Đều bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 bộ luật hình sự

Theo cáo trạng số 68 ngày 28 tháng 8 năm 2018

Vụ án đ- ọc xét xử công khai.

I/Những ng- ời tiến hành tố tụng:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Ngọc Hà

- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Đạt

Bà Ngô Thị Như Hoa

- *Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thảo

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa:*

Ông Khuất Duy Xuân Quý. Kiểm sát viên sơ cấp

II/ Những ng- ời tham gia tố tụng:

*** Bị cáo:**

1/ Phạm Văn Quy, sinh năm 1991.

Nơi cư trú : Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc : Kinh - Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo : không

Trình độ văn hóa : 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ;

Con ông: Phạm Văn Cứ (đã chết)

Con bà: L- ơng Thị Bình, sinh năm 1957.

Hiện trú tại Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Tiền án ,Tiền sự : Không

Hiện bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên (Theo lệnh của cơ quan tố tụng thành phố Điện Biên phủ) đ- ọc trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2/ Hà Văn C- ờng, sinh năm 1991.

Nơi cư trú : Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc : Kinh - Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo : không

Trình độ văn hóa : 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ;

Con ông: Hà Văn Ngân sinh năm 1964

Con bà: L- ơng Thị Uyên, sinh năm 1965.

Hiện đều trú tại Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Tiền án, tiền sự : Không.

Nhân thân : Ngày 4/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản ” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo bản án số 70/2016/HSST.

Ngày 22/11/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản ” theo bản án số 107/2016/HSST.

Hiện bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Thanh Lâm theo Quyết định thi hành án số 148/2016/QĐ - CA ngày 26/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình đ- ọc trích xuất có mặt tại phiên tòa.

3/ Nguyễn Văn Ước, sinh năm 1994.

Nơi cư trú : Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc : Kinh - Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo : không

Trình độ văn hóa : 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ;

Con ông: Nguyễn Văn Nghìn (đã chết)

Con bà: Trần Thị Loan, sinh năm 1958.

Hiện đều trú tại Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Có vợ: Lâm Thị Yến sinh năm 1999. Có 01 con là Nguyễn Lâm Đức Anh sinh năm 2016.

Tiền án , tiền sự : Không.

Nhân thân : Ngày 4/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên xử phạt 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản ” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo bản án số 70/2016/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 24/12/2017.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương hôm nay có mặt tại phiên tòa.

*** Ng- ời bị hại:**

- Anh Nguyễn Ngọc Hùng sinh năm 1961.

Trú tại: SN 12 Tổ 9, phường Phương Lâm, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Phạm Văn Giang sinh năm 1986,

Trú tại: Tiểu khu 4 Thị trấn Mai Châu huyện Mai Châu tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt)

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN TOÀ

- Chủ tọa phiên tòa tuyên bố khai mạc phiên tòa và đọc Quyết định đưa vụ án ra xét xử;

- Thư ký tòa án báo cáo danh sách những người tham gia tố tụng được triệu tập đến phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại Nguyễn Ngọc Hùng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Văn Giang vắng mặt, chủ tọa hỏi Kiểm sát viên, bị cáo có đề nghị hoãn phiên tòa không? Không ai đề nghị hoãn phiên tòa. Kiểm sát viên đề nghị HĐXX căn cứ điều 191 BLTTHS tiến hành xét xử vụ án.

- Chủ tọa phiên tòa kiểm tra căn cước của những người tham gia tố tụng, giải thích về quyền và nghĩa vụ của họ tại phiên tòa. Yêu cầu người làm chứng phải cam đoan không khai báo gian dối.

- Chủ tọa phiên tòa giới thiệu những người tiến hành tố tụng và hỏi Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng có đề nghị thay đổi Thẩm phán, Hội thẩm, Kiểm sát viên, Thư ký tòa án hay không? Không ai có đề nghị gì.

- Chủ tọa phiên tòa hỏi các bị cáo đã được giao nhận bản Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử chưa? Các bị cáo trả lời đã được giao nhận bản Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử.

- Chủ tọa phiên tòa hỏi Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng có ai có yêu cầu triệu tập thêm người làm chứng và xuất trình thêm tài liệu ra xem xét hay không? Không có ai đề nghị triệu tập thêm người làm chứng và xuất trình thêm tài liệu ra xem xét.

- Chủ tọa phiên tòa tuyên bố kết thúc phần thủ tục bắt đầu phiên tòa chuyển sang phần xét hỏi.

PHẦN THỦ TỤC XÉT HỎI TẠI PHIÊN TÒA

Đại diện Viện Kiểm sát đọc bản cáo trạng:

Chủ tọa hỏi các bị cáo Phạm Văn Quy, Hà Văn Cường, Nguyễn Văn Ước:

Hỏi: Các bị cáo có nghe rõ bản cáo trạng VKS đọc trước tòa không?

Đáp: Thưa, các bị cáo nghe rõ

Hỏi: Cáo trạng VKS truy tố các bị cáo về tội gì?

Đáp: Tội trộm cắp tài sản

Chủ tọa hỏi bị cáo Phạm Văn Quy:

Hỏi: Mục đích các bị cáo từ Bắc Giang lên thành phố Hòa Bình làm gì?

Đ: Tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp

H: Bị cáo trình bày cho HĐXX biết hành vi trộm cắp tài sản ngày 16/3/2016 ?

Đáp: Khoảng 00h30 ngày 16/3/2016 bị cáo cùng Cường, Ước rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Cả 03 đi bộ đến vòng xuyên đầu cầu cứng Hòa Bình, bàn bạc thống nhất mỗi người đi một hướng mục đích tìm xe ô tô phá kính trộm cắp tài sản trong xe. Đến khoảng 2h00 cùng ngày, bị cáo phát hiện có một chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Vios, Biển kiểm soát 30E-129.04 của ông Nguyễn Ngọc Hùng sinh năm 1961 trú tại Tổ 9 Phường Phương Lâm thành phố Hòa Bình đang đỗ trước cửa nhà. Bị cáo quan sát xung quanh thấy không có người nên tiến lại gần dùng tua vít mang theo cậy phá hỏng kính chắn gió cửa sau bên trái xe ô tô, sau đó chui vào trong xe lấy được tài sản gồm : 01 cặp đựng máy tính xách tay nhãn hiệu DAI-ICHI màu đen và 01 cặp giả da màu đen chứa đựng hồ sơ tài liệu. Sau khi trộm cắp được tài sản, bị cáo đi về hướng bến xe Trung tâm thành phố Hòa Bình thì gặp Cường và Ước. Bị cáo nói với Cường và Ước biết mình vừa cậy phá kính xe ô tô lấy được 02 chiếc cặp đang cầm, sau đó cả 03 cùng mở kiểm tra thấy trong chiếc cặp nhãn hiệu DAI-ICHI bên trong có : 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS X552LAV-SX921D, Intel Core i3-4030U, màn hình 15,6 inch, 01 chuột máy tính, 01 dây sạc nguồn. Chiếc cặp còn lại trong cặp có giấy tờ tài liệu. Các bị cáo lấy chiếc cặp có chứa máy tính còn chiếc cặp có giấy tờ tài liệu thì vứt lại ở bên đường.

Đến khoảng 11h cùng ngày bị cáo cùng Cường, Ước đi xe bus lên thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để tìm nơi bán tài sản trộm cắp. Đến nơi bị cáo ngồi chờ ở quán nước còn Cường và Ước mang chiếc máy tính kèm chuột máy tính, bộ sạc nguồn đến cửa hàng sửa chữa máy tính của anh Phạm Văn Giang sinh năm 1986 trú tại Tiểu khu 4, Thị trấn Mai châu, huyện Mai châu, tỉnh Hòa Bình bán với giá là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) Cường chia cho bị cáo 1.500.000đ, Cường lấy 800.000đ, chia cho Ước 500.000đ còn lại 200.000đ dùng trả tiền taxi.

Hỏi: Ai là người khởi xướng việc đi trộm cắp tài sản?

Đáp: Cường là người khởi xướng

Hỏi: Trước khi đi các bị cáo có chuẩn bị phương tiện công cụ gì không?

Đáp: mỗi người mua 01 chiếc tua vít

Hỏi: Có phân công, bàn bạc không?

Đáp: Thừa, có

Hỏi: Bàn bạc như thế nào?

Đáp: Cụ thể ngày 14/03/2016 tại phòng trọ của Hà Văn Cường ở thị trấn Như Quỳnh huyện Văn Lâm tỉnh Hưng Yên. Cường bàn bạc với bị cáo và Nguyễn Văn Ước lên thành phố Hòa Bình tìm kiếm xe ô tô sơ hở để cạy phá cửa kính trộm cắp tài sản trong xe, bị cáo và Ước đồng ý. Sau đó ngày 16/3/2016, cả ba lên thành phố Hòa Bình để thực hiện việc trộm cắp tài sản. Ai lấy trộm được tài sản thì đem bán chia đều tiền

Hỏi: Trộm cắp có đi cùng nhau không?

Đáp: Không. Các bị cáo chia ra mỗi người đi một ngả tìm tài sản để trộm cắp

Hỏi: Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp với ai?

Đáp: Bị cáo thực hiện việc trộm cắp tài sản một mình.

Hỏi: Ai là người đi tiêu thụ?

Đáp: Cường và Ước là người đi bán tài sản trộm cắp

Hỏi: Bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản từ lúc nào?

Đáp: Từ khi lên thành phố Hòa Bình

Hỏi: Mục đích bị cáo trộm cắp tài sản?

Đáp: Để có tiền ăn chơi

Hỏi: Bị cáo có sử dụng ma túy không?

Đáp: Thưa, không

Hỏi: Ngoài hành vi trộm cắp trên ở Hòa Bình, bị cáo còn thực hiện vụ trộm cắp nào nữa không?

Đáp: Thưa, không

Hỏi: Bị cáo có suy nghĩ như thế nào về hành vi của mình?

Đáp: Thưa, tôi biết mình đã sai, vi phạm pháp luật.

Chủ tọa hỏi bị cáo Hà Văn Cường:

Hỏi: Bị cáo đã nghe lời khai của bị cáo Phạm Văn Quy trước tòa. Bị cáo thấy có đúng không?

Đáp: thưa, đúng

Hỏi: Ai là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản?

Đáp: Là bị cáo

Hỏi: Ai là người đi bán tài sản trộm cắp?

Đáp: Là bị cáo và Nguyễn Văn Ước

Hỏi: Khi gặp anh Phạm văn Giang, bị cáo nói như thế nào?

Đáp: Bị cáo nói không dùng cần bán

Hỏi: Bán được bao nhiêu tiền?

Đáp: 3.000.000đồng

Hỏi: Ăn chia như thế nào?

Đáp: Bị cáo chia cho Quy 1.500.000đồng, bị cáo 800.000đồng, Ước 500.000đồng còn 200.000đồng trả tiền taxi.

Hỏi: Nguyên nhân đi trộm cắp tài sản?

Đáp: Do ăn chơi đua đòi

Hỏi: Bị cáo có suy nghĩ như thế nào về hành vi của mình?

Đáp: Bị cáo biết mình đã vi phạm pháp luật.

Chủ tọa hỏi bị cáo Nguyễn Văn Ước:

Hỏi: Bị cáo đã nghe Phạm Văn Quy, Hà Văn Cường trình bày. Bị cáo thấy có đúng không? Sai chỗ nào không?

Đáp: Thưa, đúng. Không sai chỗ nào

Hỏi: Bị cáo có được thực hiện việc bàn bạc, phân công, chuẩn bị công cụ cùng bị cáo Quy và Cường không?

Đáp: Thưa, có

Hỏi: Có được đi bán tài sản trộm cắp không?

Đáp: thưa, có

Hỏi: Có được hưởng tiền không?

Đáp: Thưa, bị cáo được chia 500.000đồng

Hỏi: bị cáo đã chấp hành xong bản án bản án số 70/2016/HSST ngày y 04/8/2016 của Tòa án nhân dân Điện Biên Phủ chưa?

Đáp: thưa, đã chấp hành xong

Hỏi: Trong thời gian cải tạo có suy nghĩ gì không?

Đáp: Trước đây do còn trẻ bồng bột chưa biết suy nghĩ nên phạm tội Nay bị cáo đã có gia đình nên rất ân hận.

Hỏi: Bị cáo có trình bày thêm gì không?

Đáp: thưa không

Chủ tọa công bố đơn trình báo, lời khai của người bị hại Nguyễn Trọng Hùng và lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Văn Giang.

Không ai có ý kiến gì.

Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên không tiến hành xét hỏi đối với các bị cáo.

Về phần xét hỏi, không ai yêu cầu hỏi thêm gì nữa

PHẦN TRANH LUẬN TẠI PHIÊN TÒA

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 điều 51, Điều 17, Điều 38 ,Điều 58, Điều 7 BLHS năm 2015 đối với bị cáo Phạm Văn Quy, Nguyễn Văn Ước; áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm

s khoản 1 điều 51, Điều 17, Điều 38 ,Điều 58, Điều 7 BLHS năm 2015 đối với bị cáo Hà Văn Cường xử phạt Phạm Văn Quy mức án từ 09 đến 12 tháng tù; Hà Văn Cường mức án từ 06-09 tháng tù; Nguyễn Văn Ước mức án từ 06-09 tháng tù. Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật

Chủ tọa cho các bị cáo tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo Quy, Cường không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên về điều luật, tội danh.

Bị cáo Ước có ý kiến tranh luận: tại sao trên Điện Biên Phủ đã xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản mà bây giờ dưới thành phố Hòa Bình lại tiếp tục xử bị cáo về tội trộm cắp tài sản

Chủ tọa đề nghị Kiểm sát viên đối đáp với bị cáo

Kiểm sát viên tranh luận với bị cáo: Tòa án thành phố Điện Biên Phủ xử lý bị cáo về hành vi trộm cắp thực hiện tại thành phố Điện Biên Phủ, còn hôm nay Tòa án thành phố Hòa Bình xét xử bị cáo về hành vi trộm cắp thực hiện tại thành phố Hòa bình. Vì hai vụ trộm cắp thực hiện ở hai địa điểm khác nhau nên việc xét xử tiến hành ở hai nơi khác nhau.

Bị cáo Ước không có ý kiến tranh luận gì nữa.

Chủ tọa cho các bị cáo nói lời sau cùng.

Bị cáo Phạm Văn Quy nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét cho tôi được hưởng mức án nhẹ nhất để tôi sớm được trở về với gia đình và xã hội

Bị cáo Hà Văn Cường nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét cho tôi mức án nhẹ nhất

Bị cáo Nguyễn Văn Ước nói lời sau cùng: Hiện nay bị cáo đã có gia đình, còn phải nuôi mẹ già, con nhỏ. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

HĐXX nghỉ nghị án đến 15 giờ cùng ngày

PHẦN TUYÊN ÁN

HĐXX tuyên án theo bản án gốc đã được thông qua tại phòng nghị án

Phiên tòa kết thúc vào 15h 30 ngày 12/10/2018

Thư ký ghi biên bản phiên tòa

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

